CTCP Chứng Khoán Thành Công (HSX: TCI)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	9,790 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.1%	**-18.1%**	**16.3%**

2025

ROE #VALUE! #VALUE!

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	**45.0** *tỷ VNĐ*	▼ 36.4 ▼ 44.7%	▲ 37.9 ▲ 536%

	2025	YoY
DT thuần	**179** *tỷ VNĐ*	▲ 126 ▲ 236%

	Q4/25	QoQ	YoY
LN gộp	**0.09** *tỷ VNĐ*	▼ 0.18 ▼ 66.9%	▼ 0.90 ▼ 91.0%

	2025	YoY
LN gộp	**1.62** *tỷ VNĐ*	▼ 1.52 ▼ 48.4%

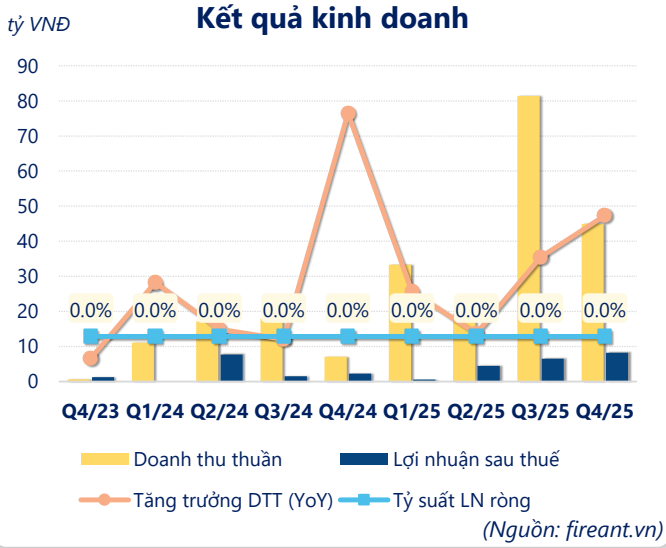
	Q4/25	YoY
LN thuần	**0** *tỷ VNĐ*	▼ 0.04 ▼ 100%

	2025	YoY
LN thuần	**0.12** *tỷ VNĐ*	▼ 0.05 ▼ 30.2%

	Q4/25	QoQ	YoY
LN sau thuế	**8.17** *tỷ VNĐ*	▲ 1.67 ▲ 25.7%	▲ 5.89 ▲ 258%

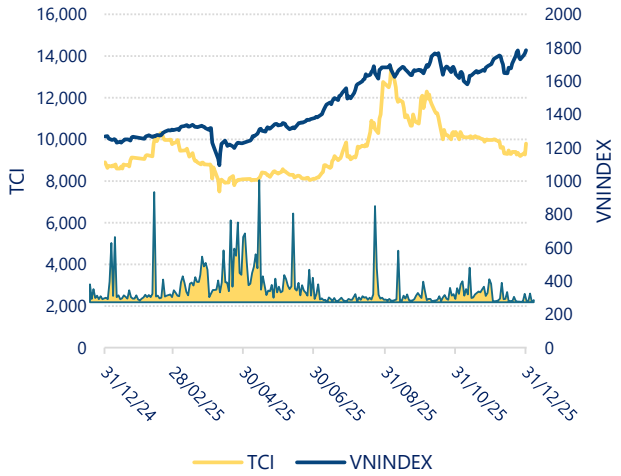
	2025	YoY
LN sau thuế	**19.8** *tỷ VNĐ*	▲ 8.30 ▲ 71.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

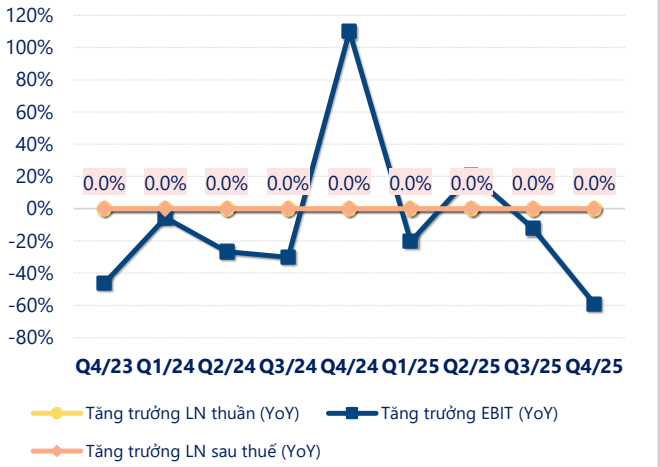
Lịch sử giá



CTCP Chứng Khoán Thành Công (HSX: TCI)

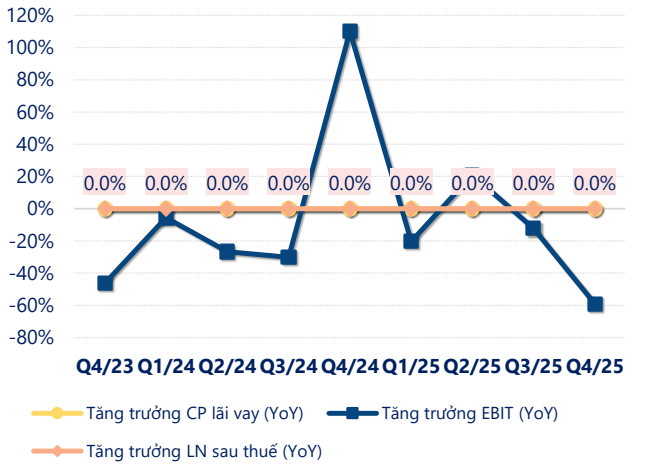
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



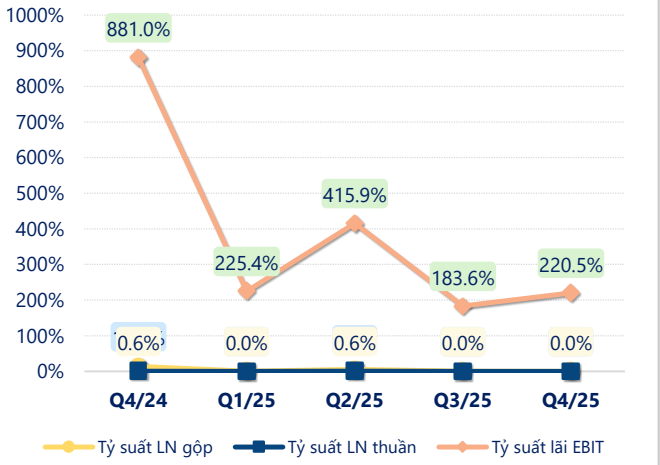
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



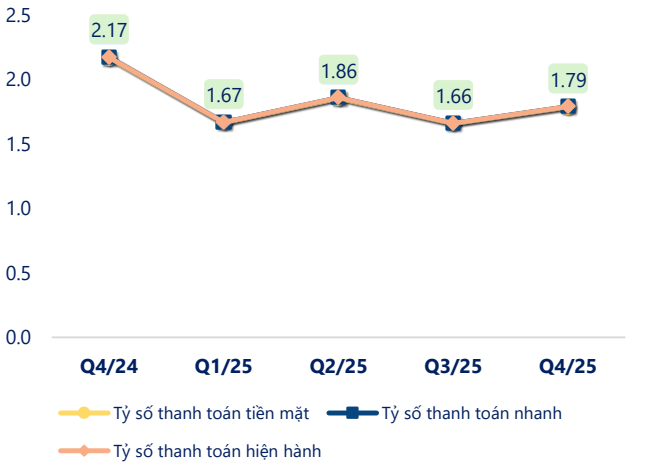
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



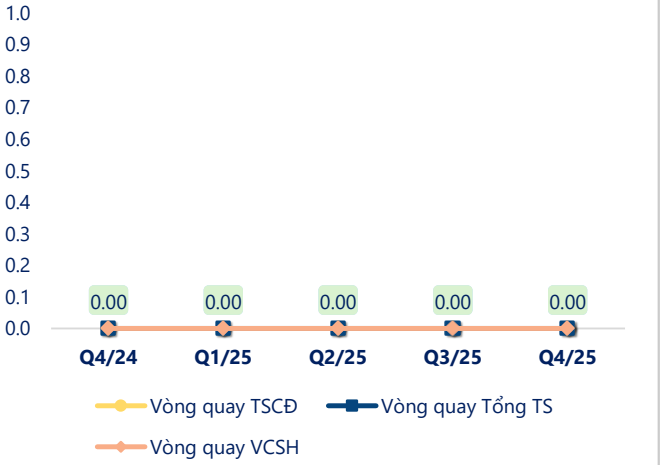
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



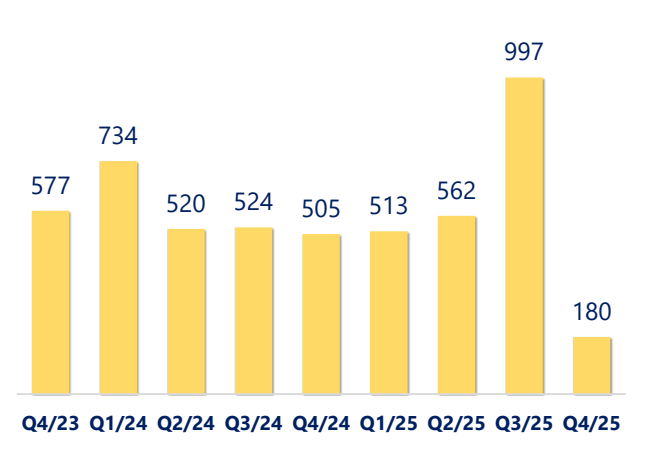
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

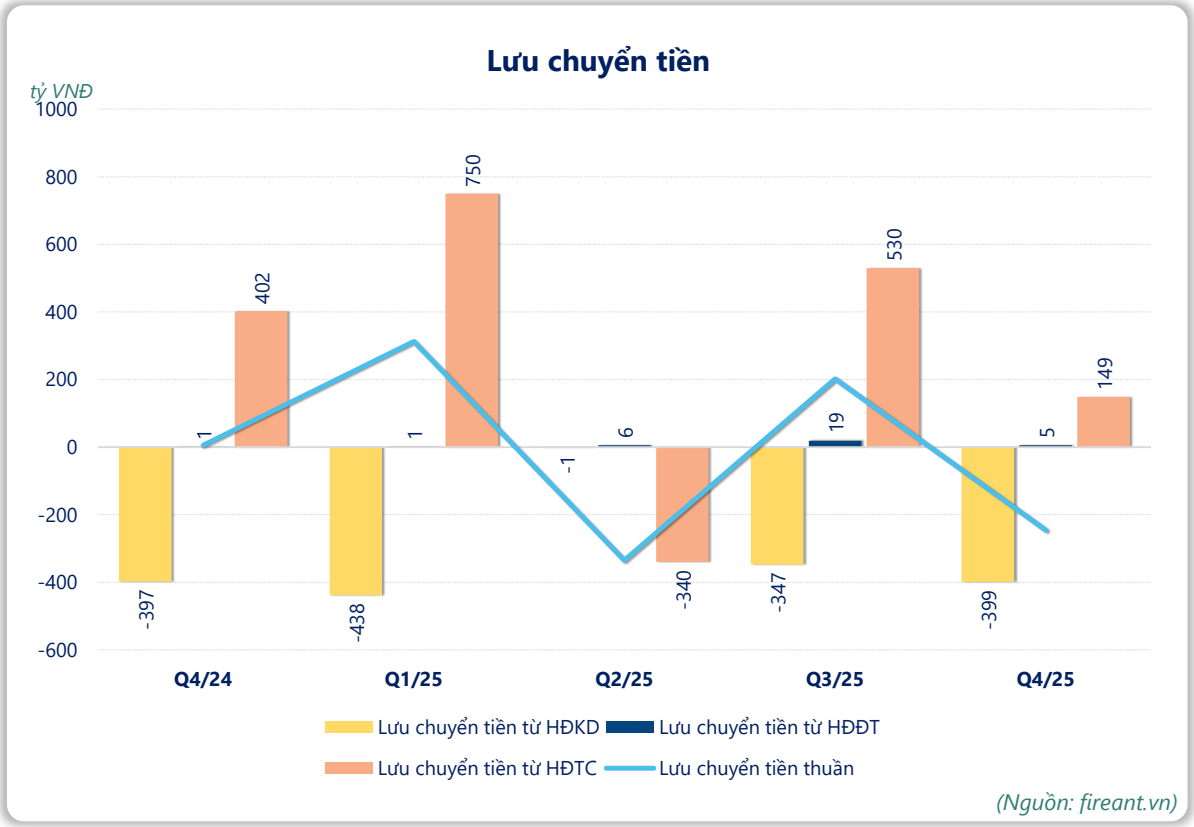


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chứng Khoán Thành Công (HSX: TCI)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**45.0**	**7.07**	**536%**	**179**	**53.3**	**236%**
Giá vốn hàng bán	0.80	1.13	-28.8%	24.8	17.0	45.3%
Lợi nhuận gộp	0.09	0.99	-91.0%	1.62	3.14	-48.4%
Doanh thu HĐTC	14.2	5.80	146%	49.4	13.8	257%
Chi phí TC	24.9	19.7	26.2%	88.7	84.1	5.4%
Chi phí lãi vay	0.81	7.98	-89.9%	9.68	20.1	-51.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	8.13	6.49	25.2%	34.6	30.2	14.7%
Chi phí QLDN	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
LN thuần từ HĐKD	0	0.04	-100%	0.12	0.17	-30.2%
Lợi nhuận khác	**4.32**	**4.81**	**-10.1%**	**6.32**	**5.94**	**6.3%**
LN trước thuế	98.4	54.3	81.2%	395	229	72.7%
Lợi nhuận sau thuế	**8.17**	**2.28**	**258%**	**19.8**	**11.5**	**71.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0**	**0.00**		**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)